Đặc tả Usecase cho Phòng Khảo Thí:

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | TraCuuDiem |
| Tóm tắt | Nhân viên xem điểm của các học phần mà học viên đăng kí |
| Tác nhân | Nhân viên |
| Use case liên quan | DangNhap, CapNhatDiem |
| Dòng sự kiện chính | 1. Nhân viên chọn "Tra cứu điểm". 2. Hệ thống yêu cầu nhân viên nhập mã học viên, học kì… 3. Nhân viên nhập mã học viên, học kì… 4. Nhân viên chọn “Tra cứu” 5. Hệ thống hiển thị thông tin học phần và điểm học phần mà học viên đăng kí trong kì học được nhập ở bước 2 |
| Dòng sự kiện phụ | A4. Tại bước 4 nếu mã học viên được nhập không hợp lệ (bỏ trống, sai format, sai mã…) thì hệ thống thông báo “Mã học viên không hợp lệ”. Quay lại bước 2  A5. Tại bước 5 nếu không có học phần nào để hiển thị thì hệ thống thông báo “Không có học phần nào được đăng kí” |
| Điều kiện tiên quyết | Nhân viên Phòng khảo thí phải đăng nhập vào hệ thống |
| Hậu điều kiện | Trả về điểm số tương ứng với thông tin đã cung cấp |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | CapNhatDiem |
| Tóm tắt | Nhân viên phòng khảo thí cập nhật điểm cho học viên |
| Tác nhân | Nhân viên phòng khảo thí |
| Use case liên quan | TraCuuDiem |
| Dòng sự kiện chính | 1. Nhân viên chọn "Cập nhật điểm" 2. Hệ thống yêu cầu nhập thông tin: mã học viên, mã học phần, điểm mới... 3. Nhân viên nhập những thông tin được hệ thống yêu cầu 4. Nhân viên chọn "Cập nhật" 5. Hệ thống lưu lại điểm mới cho học phần của học viên |
| Dòng sự kiện phụ | A4. Tại bước 4 nếu những thông tin được điền không hợp lệ (bỏ trống, sai format, sai mã, vượt giới hạn, không tồn tại...) thì hệ thống báo lỗi "Thông tin cập nhật điểm không hợp lệ". Quay lại bước 2. |
| Điều kiện tiên quyết | * Nhân viên phải đăng nhập và có chỉnh sửa điểm. |
| Hậu điều kiện | * Hệ thống lưu lịch sử chỉnh sửa điểm (người chỉnh sửa, thời gian, mã học viên, mã học phần…) |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | DangNhap |
| Tóm tắt | Nhân viên phòng khảo thí đăng nhập vào hệ thống |
| Tác nhân | Nhân viên phòng khảo thí |
| Use case liên quan | TraCuuDanhSachHocPhan |
| Dòng sự kiện chính | 1. Hệ thống yêu cầu nhập thông tin đăng nhập: mã nhân viên, mật khẩu 2. Nhân viên nhập những thông tin được hệ thống yêu cầu 3. Nhân viên chọn "Đăng nhập" 4. Hệ thống hiển thị các lựa chọn sau khi đăng nhập thành công |
| Dòng sự kiện phụ | A3. Tại bước 3 nếu những thông tin được điền không hợp lệ (bỏ trống, sai mật khẩu…) thì hệ thống báo lỗi "Sai mật khẩu". Quay lại bước 1. |
| Điều kiện tiên quyết | * Nhân viên phải có tài khoản và có quyền đăng nhập |
| Hậu điều kiện | * Hệ thống cấp các quyền của nhân viên cho nhân viên vừa đăng nhập |

Đặc tả usecase cho Thu ngân:

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | TraCuuDSHocPhan |
| Tóm tắt | Thu ngân xem danh sách học phần mà học viên đăng kí |
| Tác nhân | Thu ngân |
| Use case liên quan | ThuHocPhi |
| Dòng sự kiện chính | 1. Thu ngân chọn "Tra cứu danh sách học phần". 2. Hệ thống yêu cầu thu ngân nhập mã học viên, học kì… 3. Thu ngân nhập mã học viên, học kì… 4. Thu ngân chọn “Tra cứu” 5. Hệ thống hiển thị thông tin danh sách các học phần mà học viên đăng kí trong kì học được nhập ở bước 2 |
| Dòng sự kiện phụ | A4. Tại bước 4 nếu mã học viên được nhập không hợp lệ (bỏ trống, sai format, sai mã…) thì hệ thống thông báo “Mã học viên không hợp lệ”. Quay lại bước 2  A5. Tại bước 5 nếu không có học phần nào để hiển thị thì hệ thống thông báo “Không có học phần được đăng kí” |
| Điều kiện tiên quyết | Thu ngân phải đăng nhập và có quyền xem danh sách học phần |
| Hậu điều kiện | Không |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | ThuHocPhi |
| Tóm tắt | Thu ngân thu học phí của học viên và lưu vào hệ thống |
| Tác nhân | Thu ngân |
| Use case liên quan | TraCuuDanhSachHocPhan |
| Dòng sự kiện chính | 1. Thu ngân chọn “Thu học phí” 2. Hệ thống yêu cầu nhập thông tin mã học viên 3. Thu ngân nhập thông tin mã học viên 4. Hệ thống hiển thị danh sách học phần mà học viên đăng kí trong kì và hiển thị tổng tiền cần đóng 5. Thu ngân nhận đủ học phí của học viên và chọn “Xuất hóa đơn” 6. Thực hiện UC “XuatHoaDon” 7. Hệ thống lưu lại lịch sử nộp học phí |
| Dòng sự kiện phụ | A3. Tại bước 3 nếu những thông tin được điền không hợp lệ (bỏ trống, sai format, sai mã...) thì hệ thống báo lỗi "Thông tin nộp học phí không hợp lệ". Quay lại bước 2.  A5. Tại bước 5 nếu học viên không nộp đủ học phí thì kết thúc UC. |
| Điều kiện tiên quyết | * Thu ngân phải đăng nhập và có quyền thu học phí. |
| Hậu điều kiện |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | XuatHoaDon |
| Tóm tắt | Hệ thống xuất hóa đơn và lưu hóa đơn |
| Tác nhân | Thu ngân |
| Use case liên quan | ThuHocPhi |
| Dòng sự kiện chính | 1. Thu ngân chọn "XuatHoaDon". 2. Hệ thống lấy thông tin dịch vụ và tạo hóa đơn 3. Hệ thống lưu thông tin hóa đơn 4. Hệ thống in hóa đơn |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Điều kiện tiên quyết | Thu ngân phải đăng nhập và có quyền xuất hóa đơn |
| Hậu điều kiện | Không |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | XemHoaDon |
| Tóm tắt | Hiển thị danh sách hóa đơn từng lập |
| Tác nhân | Thu ngân |
| Use case liên quan | ThuHocPhi |
| Dòng sự kiện chính | 1. Thu ngân chọn "Xem hóa đơn". 2. Hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn đã lập |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Điều kiện tiên quyết | Thu ngân phải đăng nhập và có quyền xem hóa đơn |
| Hậu điều kiện | Không |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên usecase | DangNhap |
| Tóm tắt | Thu ngân đăng nhập vào hệ thống |
| Tác nhân | Thu ngân |
| Use case liên quan | ThuHocPhi |
| Dòng sự kiện chính | 1. Hệ thống yêu cầu nhập thông tin đăng nhập: mã nhân viên, mật khẩu 2. Nhân viên nhập những thông tin được hệ thống yêu cầu 3. Nhân viên chọn "Đăng nhập" 4. Hệ thống hiển thị các lựa chọn sau khi đăng nhập thành công |
| Dòng sự kiện phụ | A3. Tại bước 3 nếu những thông tin được điền không hợp lệ (bỏ trống, sai mật khẩu…) thì hệ thống báo lỗi "Sai mật khẩu". Quay lại bước 1. |
| Điều kiện tiên quyết | * Thu ngân phải có tài khoản và có quyền đăng nhập |
| Hậu điều kiện | * Hệ thống cấp các quyền của thu ngân cho thu ngân vừa đăng nhập |